

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 04/11/2022;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 323/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983.

+ Chị Lê Thị H1, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Thôn Q, xã E, huyện K, Đắk Lắk

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện . Quá trình chung sống hai người phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy việc anh H và chị H1 thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị H1 có 03 con chung là Nguyễn Hoàng Thanh Tr, sinh ngày 29/12/2011, Nguyễn Hoàng Diệu L, sinh ngày 21/9/2013 và Nguyễn Thị An Nh, sinh ngày 01/12/2018. Anh H và chị H1 đã thỏa thuận giao cho anh Hòa có trách nhiệm nuôi dưỡng cháu Tr và cháu L, chị H1 có trách nhiệm nuôi dưỡng cháu Nh. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đề nghị Tòa án giải quyết. Xét thấy sự thỏa thuận về nuôi con của anh H và chị H1 là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về phân chia tài sản và thanh toán nợ: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh H và chị H1 mỗi người chịu 150.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị H1.

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn H được quyền và có nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Thanh Tr, sinh ngày 29/12/2011 và cháu Nguyễn Hoàng Diệu L, sinh ngày 21/9/2013, đến tuổi trưởng thành. Giao cho chị Lê Thị H1 được quyền và có nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị An Nh, sinh ngày 01/12/2018, đến tuổi trưởng thành. Anh H và chị H1 có quyền đi lại thăm nom con chung mà không được ai cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H và chị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về phân chia tài sản chung và thanh toán nợ chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị H1 phải nộp mỗi người 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) mà anh H và chị H1 đã nộp tạm ứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo biên lai thu số 60AA/2021/0021956 và biên lai thu số 60AA/2021/0021957, ngày 20/10/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện Krông Năng;
- UBND xã Ea Hồ, huyện Krông Năng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Ngọc San